TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG** **TỈNH HẢI DƯƠNG** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ----------

Bản án số: 53/2023/HSST
Ngày 18 tháng 4 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Thu

Ông Bùi Văn Thiệu

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Hà - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thành Long - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 43/2023/HSST ngày 17 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. **Bùi Công Th**, sinh năm 1994; ĐKHKTT và trú tại: thôn N, xã Ngọc Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Công T1, sinh năm 1968 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1972; Vợ, con chưa có.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Quyết định số 65 ngày 19-3-2021 của Ủy ban nhân dân xã Ngọc Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường; chấp hành xong ngày 19/6/2021.

Biện pháp ngăn chặn: Bị tạm giữ từ ngày 15-12-2022 đến ngày 21-12-2022 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

2. **Vũ Đình T,** sinh năm 1985; ĐKHKTT và trú tại: thôn V, xã Hoàng Diệu, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đình T2, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1964; Vợ là Phạm Thị H, sinh năm 1988 và có 03 con; lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 3768 ngày 27-11-2020 của Ủy ban nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xử phạt T số tiền 9.000.000đồng về hành vi chứa bạc và đánh bạc; nộp phạt ngày 03-12-2020.

Biện pháp ngăn chặn: Bị tạm giữ từ ngày 15-12-2022 đến ngày 21-12-2022 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Văn T3, anh Đinh Văn B, chị Lê Thị Tr; Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 15-12-2022 Bùi Công Th cùng chị Lê Thị Tr đến nhà Vũ Đình T ăn cơm. Đến khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày, Th nói với T: "Anh em mình đi mua ít đồ về giải rượu"; T hiểu ý Th là đi mua ma túy về để cùng sử dụng nên T đồng ý và đưa cho Th số tiền 1.000.000đồng để mua ma túy. Sau đó cả hai thuê một chiếc xe taxi (không xác định được biển số, người điều khiển) và rủ chị Tr đi cùng nhưng không nói cho chị Trang biết việc đi mua ma túy. Cả ba đến khu vực thôn Trà Tân, xã An Thượng, thành phố Hải Dương thì chị Tr xuống xe đi vệ sinh còn T đứng đợi và Th đi bộ vào một ngõ nhỏ (không nhớ vị trí cụ thể) tìm mua ma túy. Tại đây, Th gặp và mua của một người đàn ông (không rõ tên tuổi, địa chỉ) 01 gói ma túy với số tiền 1.000.000đồng và cầm quay lại đưa cho T để T cất giấu vào túi quần bên phải phía trước. Đến khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày; khi cả ba đang chuẩn bị về thì bị tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hải Dương kết hợp Công an xã An Thượng, thành phố Hải Dương trong khi làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang; thu giữ trong túi quần bên phải phía trước T đang mặc 01 gói nilon màu trắng kích thước khoảng (3x5)cm bên trong chứa chất tinh thể dạng cục màu trắng. T và Th khai nhận đó là ma túy tổng hợp vừa mua để cùng sử dụng. Quá trình bắt quả tang có sự chứng kiến của ông Nguyễn Văn T3, anh Đinh Văn B và chị Lê Thị Tr.

Tại Kết luận giám định số 07/KLGĐ- PC09 ngày 18-12-2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng thu giữ của Vũ Đình T và Bùi Công Th gửi đến giám định có khối lượng 0,674gam là ma túy, loại Methamphetamine.

Hoàn lại mẫu vật sau giám định 0,641gam Methamphetamine.

Tại Biên bản xét nghiệm nước tiểu ngày 15-12-2022 xác định: Nước tiểu của Vũ Đình T và Bùi Công Th âm tính với chất ma túy.

Tại bản cáo trạng số 45/CT-VKSTPHD ngày 14-3-2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố Bùi Công Th và Vũ Đình T về tội danh "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: Bùi Công Th và Vũ Đình T khai nhận hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự -Công an tỉnh Hải Dương. Xác định Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố các bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Các bị cáo Bùi Công Th và Vũ Đình T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt; bị cáo Bùi Công Th từ 18 tháng đến 21 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 15-12-2022. bị cáo Vũ Đình T từ 17 tháng đến 19 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 15-12-2022. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy 0,641gam Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì được niêm phong mẫu vật gửi đến giám định. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Quốc hội. Bùi Công Th và Vũ Đình T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Bùi Công Th và Vũ Đình T không có ý kiến tranh luận gì đối với luận tội của Kiểm sát viên và nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên,Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của các bị cáo Bùi Công Th và Vũ Đình T tại phiên toà phù hợp với chính lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 15-12-2022 tại khu vực đường trục thôn Trà Tân, xã An Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; Bùi Công Th và Vũ Đình T có hành vi cùng nhau cất giấu trái phép 0,674gam Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Vũ Đình T và Bùi Công Th là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được Methamphetamine là chất ma túy gây nghiện có tác hại không chỉ cho sức khỏe của con người mà còn là nguyên nhân gây phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội, việc các bị cáo đã có hành vi cất giấu, tàng trữ trái phép 0,674gam Methamphetamine với mục đích sử dụng cho bản thân là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Với khối lượng và hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều

249 của Bộ luật hình sự. Do đó, xác định Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố đối với các bị cáo Bùi Công Th và Vũ Đình T về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo Bùi Công Th và Vũ Đình T là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm chính sách độc quyền về quản lý chất ma tuý của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương và xã hội nên cần thiết phải xử lý các bị cáo bằng pháp luật hình sự.

[3] Xét vai trò của từng bị cáo: Trong vụ án này, Bùi Công Th là người đề xuất đi mua ma túy về sử dụng, trực tiếp giao dịch việc mua ma túy; Vũ Đình T đưa tiền cho Th mua ma túy, sau khi Th mua được ma túy giao cho T cất giấu nhưng cả hai cùng thuê xe đi mua ma túy nên xác định là đồng phạm với vai trò cùng thực hành.

[4] Xem xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Về nhân thân: Ngày 19-3-2021, Bùi Công Th bị Ủy ban nhân dân xã Ngọc Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường đến nay chưa được xóa. Vũ Đình T đã bị Ủy ban nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 3768 ngày 27-11-2020 bằng hình thức phạt tiền 9.000.000đồng về hành vi chứa bạc và đánh bạc, đã nộp phạt xong. Về tình tiết tăng nặng: không có. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo Bùi Công Th và Vũ Đình T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, vai trò của từng bị cáo cần thiết xử phạt các bị cáo mức hình phạt nghiêm mới có đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo Bùi Công Th và Vũ Đình T tàng trữ ma túy số lượng ít, với mục đích sử dụng cho bản thân nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,674gam Methamphetamine thu giữ của Vũ Đình T và Bùi Công Th. Sau khi giám định, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương hoàn lại mẫu vật 0,641gam Methamphetamine, đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, tàng trữ và 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Các bị cáo Bùi Công Th và Vũ Đình T bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Quốc Hội.

[8] Về các vấn đề khác: Đối với chị Lê Thị Trang không biết việc Vũ Đình T và Bùi Công Th mua ma túy nên không xử lý.

Đối với người bán trái phép chất ma túy cho Bùi Công Th không rõ họ, tên, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Bùi Công Th và Vũ Đình T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2. Về trách nhiệm hình sự:

- Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Bùi Công Th 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 15-12-2022.

Xử phạt bị cáo Vũ Đình T 17 (Mười bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 15-12-2022.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy, 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định đựng trong 01 phong bì được niêm phong số 07/KLGĐ- PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương.

(Hiện trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an thành phố Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương).

4. Về án phí: Bùi Công Th và Vũ Đình T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Bùi Công Th và Vũ Đình T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND TP Hải Dương;
- CQTHAHS - Công an tỉnh Hải Dương;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ - Công an TP Hải Dương;
- CQCSĐT-Công an TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương;
- CQTHAHS-Công an TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam-Công an tỉnh Hải Dương;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(đã ký)

Nguyễn Thị Thu